

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨA GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CỦA NGƯỜI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ CŨ TIẾP TỤC BỎ TRÍ
TẠM THỜI VÀO VỊ TRÍ HỖ TRỢ CÔNG VIỆC CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CỦA ĐVHC CẤP XÃ MỚI
(TỪ NGÀY 01/8/2025 ĐẾN TRƯỚC NGÀY 31/5/2026)

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VHXXH ngày /8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức danh KCT trước khi sắp nhập	Chức danh hiện nay	Chức vụ, chức danh kiêm nhiệm (ghi rõ nếu kiêm nhiệm KCT)	Đảng viên	Dân tộc thiểu số (ghi rõ dân tộc)	Tôn giáo (ghi rõ tôn giáo nếu có)	Trình độ					Vị trí bổ trí (ghi rõ cơ quan đảng hoặc Mặt trận đoàn thể hoặc chính quyền)	Ghi chú
		Nam	Nữ							Văn hóa	Chuyên môn (tất cả trình độ TC, CD, ĐH)	Chuyên ngành	Chính trị	QLNN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Tôn Thị Thu Thơ		13/5/1990	Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy xã Nghĩa Thuận			X		Không	12/12	ĐH	Kế toán - Kiểm toán	TC		Ban Xây dựng Đảng	
2	Trần Thị Minh Hiếu		10/3/1990	Kiểm tra - Tuyên giáo - Dân vận xã Nghĩa Thuận			X		Không	12/12	TC	Kế toán	TC		Ban Xây dựng Đảng	Phó Bí thư kiêm Trưởng Ban CTMT thôn Mỹ Thạnh Nam
3	Lê Tấn Thanh	12/4/1992		Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Nghĩa Điện			X		Không	12/12	CD	Công nghệ kỹ thuật	TC		Văn phòng Đảng ủy	
4	Nguyễn Thành Nhơn	09/12/1990		Văn phòng Đảng ủy xã Nghĩa Điện			X		Không	12/12	ĐH	Luật Học	TC		Văn phòng Đảng ủy	
5	Phan Thị Minh Thu		10/3/1984	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Nghĩa Điện			X		Không	12/12	ĐH	Quản lý Nhà nước	TC		Văn phòng Đảng ủy	
6	Bùi Thị Công		19/10/1992	Kiểm tra - Tuyên giáo - Dân vận xã Nghĩa Điện			X		Không	12/12	ĐH	Kế toán	TC		Ủy ban MTTQVN	
7	Nguyễn Thị Thu Hiền		10/11/1989	Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Nghĩa Kỳ			X		Không	12/12	ĐH	Kế toán	SC		Ủy ban MTTQVN	
8	Trần Thị Tuyết Trinh		20/02/1986	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Nghĩa Kỳ			X		Không	12/12	CD	Kế toán	TC		Ủy ban MTTQVN	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức danh KCT trước khi sắp nhập	Chức danh hiện nay	Chức vụ, chức danh kiêm nhiệm (ghi rõ nếu kiêm nhiệm KCT)	Đảng viên	Dân tộc thiểu số (ghi rõ dân tộc)	Tôn giáo (ghi rõ tôn giáo nếu có)	Trình độ					Vị trí bố trí (ghi rõ cơ quan đảng hoặc Mặt trận đoàn thể hoặc chính quyền)	Ghi chú
		Nam	Nữ							Văn hóa	Chuyên môn (tất cả trình độ TC, CĐ, ĐH)	Chuyên ngành	Chính trị	QLNN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
9	Trần Thị Thanh Vũ		31/7/1988	Phó Chủ tịch Hội LHPN xã Nghĩa Kỳ			X		Không	12/12	ĐH	Quản trị kinh doanh	TC		Ủy ban MTTQVN	
10	Nguyễn Văn Việt	15/01/1996		Xây dựng, đô thị môi trường, thương mại dịch vụ, tiêu thủ công nghiệp xã Nghĩa Kỳ			X		Không	12/12	ĐH	Quản lý đất đai	SC		Phòng Kinh tế	Dự kiến nghị vào ngày 01/8/2025 (đã gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ)
11	Lê Thị Kim Duy		14/11/1985	Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ xã Nghĩa Kỳ					Không	12/12	CĐ	Kế toán			Văn phòng HĐND và UBND	Dự kiến nghị vào ngày 01/8/2025 (đã gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ)
12	Lê Bồ	02/9/1991		Chỉ huy phó BCHQS xã Nghĩa Kỳ			X		Không	12/12	ĐH	Quân sự cơ sở	SC		Văn phòng HĐND và UBND	
13	Lê Hồng Thư	23/12/1989		Chỉ huy phó BCHQS xã Nghĩa Thuận			X		Không	12/12	ĐH	Tài chính Ngân hàng; Quân sự cơ sở			Phòng Kinh tế	
14	Trương Khánh Việt	09/02/1995		Chỉ huy phó BCHQS xã Nghĩa Kỳ			X		Không	12/12	CĐ	Công nghệ cơ khí			Phòng Kinh tế	
15	Mai Văn Quyền	03/02/1989		Chỉ huy phó BCHQS xã Nghĩa Điền			X		Không	12/12	CĐ	Quân sự cơ sở	TC		Trung tâm Phục vụ Hành chính công	

Danh sách này có 15 người./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨA GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục 02

**BẢNG TỔNG HỢP NGƯỜI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ TIẾP TỤC BỔ TRÍ
TẠM THỜI VÀO VỊ TRÍ HỖ TRỢ CÔNG VIỆC CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CỦA ĐVHC CẤP XÃ MỚI
(TỪ NGÀY 01/8/2025 ĐẾN TRƯỚC NGÀY 31/5/2026)**

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VHXX ngày /8/2025 của UBND xã Nghĩa Giang)

STT	ĐVHC cấp xã	Số lượng KCT được giao theo quy định	Số lượng KCT cấp xã có mặt (31/7/2025)	Số có đơn nghỉ từ 01/8/2025	Số người hoạt động KCT còn lại tiếp tục công tác						Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm KCT ở thôn, TDP	Ghi chú
					Tổng số người hoạt động KCT còn lại tiếp tục công tác	Số người hoạt động KCT còn lại tiếp tục công tác tại xã				Số lượng người hoạt động KCT cấp xã về thôn, TDP		
						Hỗ trợ công việc cho các cơ quan đảng	Hỗ trợ công việc cho Mặt trận đoàn thể	Hỗ trợ công việc cho Hội đồng nhân dân dân	Hỗ trợ công việc cho UBND			
1	2	3	4	5	6=7+8	7				8	9	10
1	Xã Nghĩa Giang	41	15	2	13	5	4		4	0	1	

